

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209 /2019/HS-ST
Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Hoàng Nam;

Ông Phan Văn Huỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Trần Tuấn A, sinh năm 1999, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 58/10S ấp HL, xã BÐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trần Huy H (chết) và bà Lê Thị Thúy H (chết); chưa vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/12/2018 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã BÐ, huyện HM ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/7/2019 (có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Thường trú: Thôn 3, xã BL, huyện LH, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Ð, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Thường trú: 58/3 ấp ÐL, xã BÐ, huyện HM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 06/7/2019 Lê Trần Tuấn A đi ăn uống cùng Nguyễn Văn Đ, K (bạn của Tuấn A không rõ lai lịch) và một số người làm phụ hồ tại phường KS, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K rủ Tuấn A và Đạt về nhà K tại xã VLB, huyện B nhậu tiếp. Sau khi đến nhà K, Đạt điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio biển số 52Y3-1294 chở Tuấn A đi mua đồ ăn. Khi đến trước địa chỉ: B12/35F đường liên ấp 1-2-3, Tổ 18, Ấp 2C, xã VLB, huyện B thì xe bị chết máy nên cả hai xuống xe đi vệ sinh. Sau đó, Tuấn A đi bộ qua đường mua thuốc lá hút thì nhìn thấy ông Nguyễn Văn K đang nằm trên văng trước địa chỉ: B12/34 Tổ 8, Ấp 2, xã VLB, huyện B, trên tay ông K cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của ông K bán lấy tiền đóng học phí cho em gái. Tuấn A đi bộ đến phía sau lưng ông K đang nằm, rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại của ông K và bỏ chạy đến chỗ Đ. Ông K truy hô và đuổi theo bắt giữ Tuấn A cùng tang vật, giao Công an xã VLB lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận số 3191/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 27/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen mà Lê Trần Tuấn A chiếm đoạt trị giá 2.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng truy tố số 204/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Trần Tuấn A về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

1. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng.
2. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trình bày lời luận tội, giữ quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.
3. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra của bị cáo, bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Tuấn A đã có hành vi đi bộ giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J8 trị giá 2.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn K rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại. Từ đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với Nguyễn Văn Đ là người đi cùng với Tuấn A, do không có bàn bạc và không biết Tuấn A giật điện thoại của ông K nên cơ quan điều tra không xử lý với vai trò đồng phạm là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn K vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện ông K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe biển số 52Y3-1294 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- 01 áo thun ngắn tay, màu xanh lá có dòng chữ Champoinship 86 và 01 quần Jean lưng, ngang gối màu xanh thu giữ của Đ; 01 áo sơ mi tay dài, màu xám nâu và 01 quần dài, màu xám trắng thu giữ của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo từ chối nhận lại, tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ cũng từ chối nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Xử phạt bị cáo Lê Trần Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2019.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 01 thùng giấy niêm phong bên trong là 01 áo thun ngắn tay, màu xanh lá có dòng chữ Champoinship 86; 01 quần Jean lửng, ngang gối màu xanh và 01 thùng giấy niêm phong bên trong là 01 áo sơ mi tay dài, màu xám nâu và 01 quần dài, màu xám trắng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Vương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Vương

